

Họ và tên:

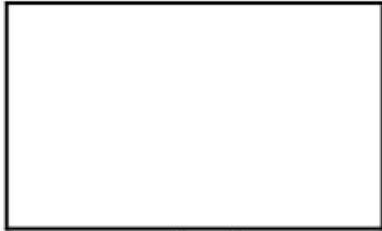
Lớp:

Môn: Toán – Lớp 4

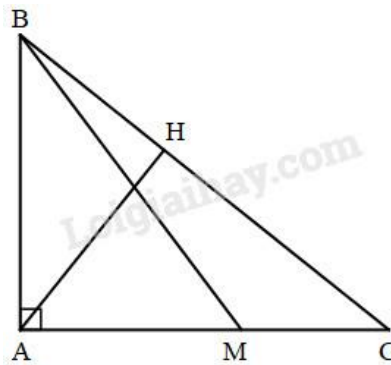
Thời gian làm bài: 40 phút

Câu 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Hình vuông có cạnh 3 cm được vẽ như sau:

a) b) c) **Câu 2.** Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Đường cao của hình tam giác ABC tương ứng với đáy BC là:



A. AB

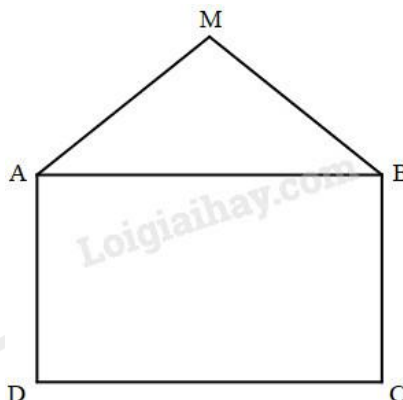
B. AC

C. BM

D. AH

Câu 3. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi là 120cm. Chiều dài hơn chiều rộng 12m. Diện tích của hình chữ nhật đó là:

A. 648m^2 B. 548m^2 C. 864m^2 D. 3564m^2 **Câu 4.** Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Hình AMBCD gồm hình chữ nhật ABCD và hình tam giác AMB có:

- a) DA và CB cắt nhau tại M
- b) AD song song với BC
- c) MB vuông góc với BC
- d) AB song song với DC
- e) AM song song với BC
- g) AB vuông góc với AD
- h) AD vuông góc với BC
- i) DA và CB không bao giờ cắt nhau

Câu 5. Viết tiếp vào chỗ chấm:



Cho 3 hình chữ nhật ABCD, ABIE, EICD.

- a) Các cạnh song song với EI là:
- b) Trong hình chữ nhật EICD, các cạnh vuông góc với DC là:

.....

Câu 6. Vẽ hình chữ nhật có chiều dài 5cm, chiều rộng 3cm và tính diện tích hình vừa vẽ.

.....

Câu 7. Vẽ hình vuông có chu vi bằng chu vi hình chữ nhật (trong bài 6) và tính diện tích hình vuông đó.

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1.**Phương pháp:**

Quan sát hình vẽ để tìm hình vuông

Cách giải:

Trong các hình đã cho, hình c là hình vẽ của hình vuông cạnh 3cm.

Vậy ta có kết quả lần lượt là: a) S b) S c) Đ.

Câu 2.**Phương pháp:**

Đường cao ứng với đáy BC là đoạn thẳng vuông góc với BC. Ta quan sát hình vẽ để tìm đường cao ứng với đáy BC.

Cách giải:

Trong hình vẽ đã cho, đường cao tương ứng với đáy BC là AH.

Chọn D.

Câu 3.**Phương pháp:**

- Tìm nửa chu vi = chu vi : 2.

- Tìm chiều dài, chiều rộng theo bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó bằng cách áp dụng công thức:

$$\text{Số lớn} = (\text{Tổng} + \text{Hiệu}) : 2 ; \quad \text{Số bé} = (\text{Tổng} - \text{Hiệu}) : 2$$

- Tìm diện tích = chiều dài \times chiều rộng.

Cách giải:

Nửa chu vi mảnh vườn đó là:

$$120 : 2 = 60 \text{ (m)}$$

Chiều rộng mảnh vườn đó là:

$$(60 - 12) : 2 = 24 \text{ (m)}$$

Chiều dài mảnh vườn đó là:

$$24 + 12 = 36 \text{ (m)}$$

Diện tích mảnh vườn đó là :

$$36 \times 24 = 864 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 864 m²

Chọn C.

Câu 4.**Phương pháp:**

Quan sát hình vẽ để tìm các cặp cạnh vuông góc với nhau, các cặp cạnh song song với nhau. Từ đó xác định tính đúng sai của các khẳng định đã cho.

Cách giải:

Trong hình đã cho ta có:

- a) DA và CB không cắt nhau.
- b) AD song song với BC.
- c) MB không vuông góc với BC.
- d) AB song song với DC.
- e) AM không song song với BC.
- g) AB vuông góc với AD
- h) AD song song với BC; AD không vuông góc với BC.
- i) DA và CB không bao giờ cắt nhau (vì DA và CB song song với nhau).

Vậy ta có kết quả như sau:

- | | | | |
|------|------|------|-------|
| a) S | b) Đ | c) S | d) Đ |
| e) S | g) Đ | h) S | i) Đ. |

Câu 5.**Phương pháp:**

Quan sát hình vẽ để tìm các cạnh song song với EI, tìm các cạnh vuông góc với DC trong hình chữ nhật EICD.

Cách giải:

- a) Các cạnh song song với EI là AB và DC.
- b) Trong hình chữ nhật EICD, các cạnh vuông góc với DC là ED và IC.

Câu 6.**Phương pháp:**

*) Vẽ hình chữ nhật theo các bước sau:

- Vẽ đoạn thẳng $DC = 5\text{cm}$
- Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại D, trên đó lấy đoạn thẳng $DA = 3\text{cm}$
- Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại C, trên đường thẳng đó lấy đoạn thẳng $CB = 3\text{cm}$.
- Nối A với B ta được hình chữ nhật ABCD có chiều dài 5cm, chiều rộng 3cm.

*) Diện tích hình chữ nhật = Chiều x chiều rộng

Cách giải:

a) Vẽ hình chữ nhật theo các bước sau:

- Vẽ đoạn thẳng $DC = 5\text{cm}$
- Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại D , trên đó lấy đoạn thẳng $DA = 3\text{cm}$
- Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại C , trên đường thẳng đó lấy đoạn thẳng $CB = 3\text{cm}$.
- Nối A với B ta được hình chữ nhật $ABCD$ có chiều dài 5cm , chiều rộng 3cm .



Diện tích chữ nhật trên là :

$$5 \times 3 = 15 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số : 15 cm^2

Câu 7.**Phương pháp:**

*) - Tính chu vi hình chữ nhật trong bài 6 theo công thức:

$$\text{Chu vi} = (\text{chiều dài} + \text{chiều rộng}) \times 2.$$

- Vì chu vi hình vuông bằng chu vi hình chữ nhật nên ta có chu vi hình vuông.
- Tính cạnh hình vuông = chu vi : 4.
- Tính diện tích = cạnh \times cạnh.

*) Ta có thể vẽ hình vuông cạnh 4cm như sau:

- Vẽ đoạn thẳng $DC = 4\text{cm}$.
- Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại D và vuông góc với đường thẳng DC tại C . Trên mỗi đường thẳng vuông góc đó lấy đoạn thẳng $DA = 4\text{cm}$, $CB = 4\text{cm}$.
- Nối A với B ta được hình vuông $ABCD$.

Cách giải:

Chu vi hình chữ nhật là :

$$(5 + 3) \times 2 = 16 \text{ (cm)}$$

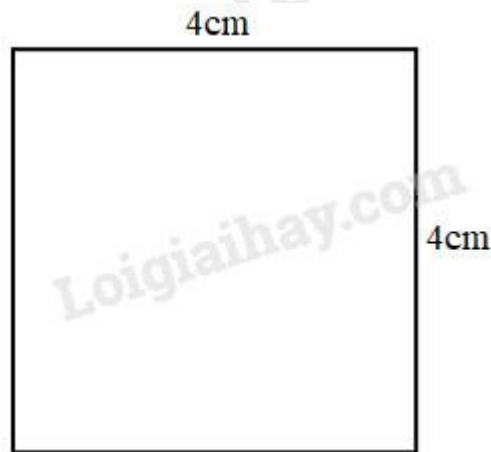
Vì chu vi hình vuông bằng chu vi hình chữ nhật nên ta có chu vi hình vuông là 16cm

Độ dài cạnh hình vuông là:

$$16 : 4 = 4 \text{ (cm)}$$

Vẽ hình vuông có cạnh 4cm theo các bước sau:

- Vẽ đoạn thẳng $DC = 4\text{cm}$.
- Vẽ đường thẳng vuông góc với DC tại D và đường thẳng vuông góc với DC tại C . Trên mỗi đường thẳng vuông góc đó lấy đoạn thẳng $DA = 4\text{cm}$, $CB = 4\text{cm}$.
- Nối A với B ta được hình vuông $ABCD$ có cạnh 4cm .



Diện tích hình vuông là:

$$4 \times 4 = 16 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 16 cm^2